

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Nội Khoa gia súc (Internal Medicine)

- Mã số học phần : NS349.
- Số tín chỉ học phần : 03 tín chỉ
- Số tiết học phần : 30 tiết lý thuyết, 30 tiết thực hành

2. Đơn vị phụ trách học phần:

- Bộ môn : Thú Y...
- Khoa: Nông Nghiệp & Sinh Học Ứng Dụng

3. Điều kiện tiên quyết: NN102, NN182, NN117, NN174, , NN173, NN533.

4. Mục tiêu của học phần: Trang bị cho sinh viên kiến thức về bệnh nội khoa

4.1. Kiến thức:

- 4.1.1. Hiểu biết nguyên nhân gây ra bệnh
- 4.1.2. Hiểu biết cơ chế bệnh
- 4.1.3. Hiểu biết phương pháp chẩn đoán và thu thập các triệu chứng bệnh
- 4.1.4. Hiểu biết phương pháp phòng và điều trị bệnh

4.2. Kỹ năng:

- 4.2.1. Kỹ năng cứng:
 - Kỹ năng chẩn đoán bệnh
 - Kỹ năng điều trị bệnh
- 4.2.2. Kỹ năng mềm: Kỹ năng giao tiếp và ứng xử với chủ nuôi. Kỹ năng giải quyết mối quan hệ với các cơ quan, tổ chức chuyên ngành và chính quyền.

4.3. Thái độ:

- 4.3.1. Sau khi hoàn thành học phần, người học đã có được hiểu biết nhất định về bệnh nội khoa và đã có sử dụng những hiểu biết này vào thực tiễn để chẩn đoán và điều trị bệnh cho gia súc nuôi tại nhà hoặc phục vụ cho xã hội. Vì thế người học thấy được ý nghĩa thực tế của ngành nên càng yêu thích ngành nghề, càng hứng thú học tập để có trình độ cao và hoàn thiện hơn.
- 4.3.2. ...
- 4.3.3. ...

5. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Nội khoa Thú y là khoa học chuyên về các bệnh xảy ra ở các cơ quan bên trong của cơ thể động vật (Thần kinh, nội tiết, tuần hoàn, hô hấp, tiêu hóa, bài tiết) và không truyền lây. Các nội dung mà Nội khoa thú y đề cập tới ở mỗi bệnh bao gồm: Nguyên

nhân gây bệnh, Cơ chế bệnh, phương pháp chẩn đoán, Các triệu chứng của bệnh, Tiên lượng bệnh, Phương pháp phòng và điều trị

6. Cấu trúc nội dung học phần:

6.1. Lý thuyết

Nội dung	Số tiết	Mục tiêu
A. Đại Cương	4	
A.1 Khái niệm	1	A.1;
A.2 Các nguyên tắc cơ bản của điều trị bệnh nội khoa	3	A..2:
B. Chuyên Khoa		
Chương 1. Bệnh ở hệ tiêu hóa	6	
1.1. Viêm dạ dày – ruột	2	...
1.2. Chướng hơi dạ cỏ	2	...
1.3. Viêm gan.	2	...
Chương 2. Bệnh ở hệ hô hấp	6	
2.1. Viêm họng	2	
2.2. Viêm phế quản - phổi	2	
2.3. Bệnh ở phế mạc	2	
Chương 3. Bệnh ở hệ tiết niệu	4	
3.1. Viêm thận	3	
3.2. Viêm bàng quang	2	
Chương 4. Bệnh ở hệ tuần hoàn	4	
4.2. Viêm cơ	2	
4.3 Viêm bao tim	2	
Chương 5. Bệnh ở hệ thần kinh	4	
5.1. Bệnh cảm nắng	2	
5.2. Bệnh cảm nóng	2	
Chương 6. Bệnh nội tiết	2	
6.1. Bệnh đái tháo đường	3	

6.2. Thực hành

Nội dung	Số tiết	Mục tiêu
Bài 1. Các phương pháp cầm cột trâu, bò	5	4.1.1
Bài 2. Các phương pháp cầm cột heo	5	4.1.2;
Bài 3. Các phương pháp cầm cột chó, mèo	5	4.1.3; ...
Bài 4. Điều trị bệnh nội khoa trâu, bò	5	...
Bài 5. Điều trị nội khoa heo.	5	...
Bài 6. Điều trị bệnh nội khoa chó, mèo	5	...
... ..		

7. Phương pháp giảng dạy:

- Giảng giải các nội dung cốt lõi
- Đặt tình huống giả định con bệnh mẫu và cùng người học xây dựng phác đồ điều trị tương thích.

8. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
- Tham gia đầy đủ 100% giờ thực hành/thí nghiệm/thực tập và có báo cáo kết quả.
- Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm/ bài tập và được đánh giá kết quả thực hiện.
- Tham dự kiểm tra giữa học kỳ.
- Tham dự thi kết thúc học phần.
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học để hoàn thiện các nội dung của bài và giải quyết các tình huống giả định.

9. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

9.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Mục tiêu
1	Điểm chuyên cần	Số tiết tham dự học/tổng số tiết	10%	4.3
2	Điểm bài tập	Đặt giả định con bệnh và phác đồ điều trị	10%	4.2.1; 4.2.4; 4.3
3	Điểm thực hành/ thí nghiệm/ thực tập	- Báo cáo/kỹ năng, kỹ xảo thực hành/.... - Tham gia 100% số giờ	10%	4.2.7 đến 4.2.10
4	Điểm kiểm tra giữa kỳ	- Thi viết (30phút)	10%	4.1.1 đến 4.1.4; 4.2.1
5	Điểm thi kết thúc học phần	- Thi viết (90phút) - Tham dự đủ 80% tiết lý thuyết và 100% giờ thực hành - Bắt buộc dự thi	60%	4.1; 4.3; ...

9.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

10. Tài liệu học tập:

Thông tin về tài liệu

Số đăng ký cá biệt

- [1] Bài giảng nội khoa gia súc
- [2] Giáo trình nội khoa gia súc
- [3] Giáo trình bệnh học nội khoa
- [4] Giáo trình Triệu chứng học nội khoa
- [5] Giáo trình điều trị học nội khoa

...

11. Hướng dẫn sinh viên tự học:

Tuần	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
1,2	Khái niệm Các nguyên tắc điều trị Các phương pháp điều trị	6		+ Ôn lại nội dung đã học ở học phần . + Tham khảo tài liệu để hoàn thiện nội dung theo yêu cầu
3,4	Bệnh ở hệ tiêu hóa	16	0	+ Ôn lại nội dung đã học ở học phần . Tham khảo tài liệu để hoàn thiện nội dung theo yêu cầu + Đặt giả định con bệnh ở hệ tiêu hóa và ra các phác đồ điều trị tương thích
5,6	Bệnh ở hệ hô hấp	14	0	+ Ôn lại nội dung đã học ở học phần . + Tham khảo tài liệu để hoàn thiện nội dung theo yêu cầu + Đặt giả định các con bệnh ở hệ hô hấp và ra các phác đồ điều trị tương thích
7,8	Bệnh ở hệ bài tiết	12	0	+ Ôn lại nội dung đã học ở học phần . + Tham khảo tài liệu để hoàn thiện nội dung theo yêu cầu + Đặt giả định các con bệnh ở hệ bài tiết và ra các phác đồ điều trị tương thích
9,10	Bệnh ở hệ tuần hoàn	12	0	+ Ôn lại nội dung đã học ở học phần . + Tham khảo tài liệu để hoàn thiện nội dung theo yêu cầu + Đặt giả định các con bệnh ở hệ tuần hoàn và ra các phác đồ điều trị tương thích
11,12	Bệnh ở hệ thần kinh	12	0	+ Ôn lại nội dung đã học ở học phần . + Tham khảo tài liệu để hoàn thiện nội dung theo yêu cầu + Đặt giả định các con bệnh ở hệ thần kinh và ra các phác đồ điều trị tương thích
13,14	Bệnh ở hệ nội tiết	12	0	+ Ôn lại nội dung đã học. + Tham khảo tài liệu để hoàn thiện nội dung theo yêu cầu

				+ Đặt giả định các con bệnh ở hệ nội tiết và ra các phác đồ điều trị tương thích
--	--	--	--	--

Cần Thơ, ngày ... tháng ... năm 20...

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN